

Một số biện pháp dạy viết bài văn nghị luận xã hội cho học sinh lớp 9 theo hướng đối thoại

Nguyễn Thị Nhung *

*Huyện uỷ huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang

Received: 28/10/2023; Accepted: 6/11/2023; Published: 2/12/2023

Abstract: Practicing dialogue capacity is not only meaningful in school but also serves the practical life of students. In fact, many students after leaving school still lack dialogue and negotiation skills and only passively listen and do. Therefore, the author proposes some measures to teach writing social argumentative essays for 9th grade students in a dialogue-oriented manner to help teachers change their methods towards teaching Literature in the direction of developing dialogue capacity for students.

Keywords: Measures, argumentative essays

1. Đặt vấn đề

Dạy học theo định hướng phát triển năng lực (PTNL) không chú trọng nhiều vào kiến thức mà tập trung vào cách thức người học giải quyết các vấn đề trong chuyên môn và trong đời sống thực tế. Trong các năng lực cần phát triển ở người học, năng lực đối thoại có vai trò thiết yếu. PTNL đối thoại không chỉ là rèn khả năng giao tiếp mà còn là rèn luyện tư duy chủ động, tích cực và tư duy phản biện của người học – cơ sở để hình thành và phát triển các năng lực khác.

Đối thoại có mục đích giúp con người tạo kết nối với đời sống, trao đổi, lắng nghe và tìm ra tiếng nói thống nhất đáp ứng nhu cầu của các bên tham gia. Đối thoại kết hợp với quy luật phủ định còn là chìa khoá cho sự phát triển. Rèn luyện năng lực đối thoại cho HS sẽ giúp các em có thể tự tin trình bày ý kiến cá nhân, sẵn sàng trao đổi, lập luận để bảo vệ ý kiến và hướng đến chân lí cuối cùng.

Đối với học sinh THCS, các bài văn nghị luận xã hội thường mang đến cho các em những suy nghĩ và nhận thức đúng đắn về cuộc sống, đặc biệt là uốn nắn nhận thức cho các em về những vấn đề có tính hai mặt của đời sống xã hội đang tác động trực tiếp đến thế hệ trẻ.

2. Một số biện pháp dạy viết bài văn nghị luận xã hội cho HS lớp 9 theo hướng đối thoại

2.1. Ra các đề văn nghị luận xã hội theo hướng đối thoại, gắn với thực tế cuộc sống hằng ngày của HS

Đề bài là yếu tố đóng vai trò quan trọng trong việc quyết định nội dung, chất lượng của các bài viết. Chỉ khi có một đề bài hay mới có thể xuất hiện nhiều bài viết hay. Đối với văn NLXH, nội dung cơ bản của một đề bài thường bao gồm: vấn đề nghị luận (được nêu trực tiếp hoặc gián tiếp); câu lệnh yêu cầu HS trình bày suy nghĩ, quan điểm về vấn đề; yêu cầu sử

dụng thao tác lập luận (nếu có) và các yêu cầu khác về hình thức, dung lượng của bài làm.

Đề bài viết NLXH có tính chất đối thoại thì GV cần khơi gợi được tiềm năng đối thoại của HS với đề bài đã được đưa ra. Nếu đề bài không tạo ra vấn đề, thử thách tư duy của người học, khiến người học phải đưa ra quan điểm của bản thân thì sẽ chỉ thu lại được những bài làm mang tính chất minh hoạ giản đơn được thực hiện bằng tư duy hời hợt, một chiều bởi những gì cần viết HS đều sẵn biết, sẵn có, dễ dàng đưa ra những lời sáo rỗng.

Một đề văn có khả năng khơi gợi tính đối thoại ở bài viết cần có các đặc điểm sau:

- Đề văn cần mang tính “có vấn đề”

Trước hết, để tạo ra tiềm năng đối thoại trong bài viết của HS, bản thân đề bài phải đảm bảo “tính có vấn đề”. Điều đó có nghĩa là đề bài cần đặt các tình huống gợi ra các khó khăn, mâu thuẫn trong nhận thức hoặc thực tiễn của con người, đó nên là những vấn đề mà xã hội hiện thực chưa hiểu hoặc chưa giải quyết thấu triệt, là những câu hỏi chưa ngã ngũ. Có như vậy thì người học mới được kích thích tư duy, xem xét vấn đề nghị luận dưới nhiều góc độ, khía cạnh khác nhau và tham gia đối thoại để góp một tiếng nói giải quyết vấn đề.

Ví dụ, đề yêu cầu HS bàn về vấn đề *chơi điện tử* (game), có đề bài như sau:

Một số người cho rằng trò chơi điện tử là một phương tiện giải trí vô hại, thậm chí đó còn là một công cụ hữu ích cho giáo dục (học thông qua game). Tuy nhiên, nhiều người lại quan niệm rằng trò chơi điện tử đang “hủy hoại” người chơi. Theo quan điểm của em, trò chơi điện tử có lợi hay có hại nhiều hơn? Hãy trình bày suy nghĩ của mình bằng một bài văn.

Đề bài đặt ra vấn đề lợi ích và tác hại của trò chơi

điện tử. “Tính có vấn đề” được thể hiện rõ ràng ở hai quan điểm thoại nhìn tương đối trái chiều nhau: một bên khẳng định lợi ích, một bên khẳng định tác hại của trò chơi điện tử. Để xử lý đề bài này, HS phải đối thoại với cả hai quan điểm trên, phân tích và chứng minh để làm rõ tính chất đúng – sai (hoặc thiếu sót) của từng phía quan điểm, bác bỏ sự khẳng định tuyệt đối của các quan điểm trên. Sau đó HS mới đưa ra chính kiến của mình, chẳng hạn như “cả hai quan điểm trên về trò chơi điện tử đều có lí, bởi trò chơi điện tử vừa có lợi, vừa có hại, nhưng nó chỉ phát huy được tác dụng, lợi ích khi người chơi biết sử dụng đúng cách, đúng lúc, đúng chỗ”.

Ngoài ra, đề văn NLXH cho HS nên bám sát thực tiễn, cập nhật các vấn đề tư tưởng hiện đại hoặc các hiện tượng xã hội mang tính thời sự do mục tiêu cao nhất của việc tạo lập văn bản NLXH là giải quyết các vấn đề tồn tại, có ý nghĩa trong đời sống. Ví dụ: *Hiện nay trên mạng xã hội, các bạn trẻ “Gen Z” sử dụng nhiều từ ngữ hoặc lối viết rất “mới”, chẳng hạn như “bắt trend” (theo phong trào), “u là trời” (ôi trời)... Một số người cho rằng cách sử dụng từ ngữ như vậy ảnh hưởng xấu tới thói quen sử dụng ngôn ngữ của người Việt. Nhưng cũng có người cho rằng đó là cách nói thể hiện sự sáng tạo, năng động của thế hệ trẻ, hơn nữa chỉ được sử dụng trên mạng nên không gây hại. Em đồng tình với quan điểm nào? Hãy trình bày suy nghĩ của em bằng một bài văn.*

- Đề văn nên sử dụng các lệnh mang định hướng đối thoại cụ thể

Một trong những yêu cầu quan trọng của mỗi đề văn là cần sử dụng câu nêu mệnh lệnh cụ thể để chỉ dẫn HS về nhiệm vụ cần làm. Mỗi đề bài đều cần có ít nhất một câu lệnh, trong câu lệnh có sử dụng những từ khoá (thường là động từ) để nêu rõ thao tác người học cần sử dụng để thực hiện bài viết.

Khi xu hướng ra đề mở trở nên phổ biến, các câu lệnh của bài NLXH có tính khái quát hơn. Những câu lệnh thường gặp nhất ở các đề NLXH trong các kì thi chính thức và các bài kiểm tra ở trường THCS là: *“Trình bày suy nghĩ của em về vấn đề ...”, “Làm rõ quan điểm của em về hiện tượng...”*,... Cách đặt câu lệnh như vậy tạo độ mở thích hợp để HS tích cực tham gia đối thoại, thể hiện quan điểm riêng của mình. Tuy nhiên, đề văn NLXH dù theo hướng mở để HS tự do trong tư duy và trình bày quan điểm, để thuận lợi cho việc định hướng đối thoại cho HS - đặc biệt là đối tượng HS THCS, đề văn nên có những câu lệnh cụ thể để khơi gợi các nội dung đối thoại.

- Đề bài nên được đa dạng hoá về hình thức, kết

hợp các yếu tố đa phương tiện

Một trong những cách thức để tăng tính “mở” cho đề văn là đa dạng hoá hình thức của đề bài. Đề bài theo hướng “truyền thống” thường nêu trực tiếp vấn đề cần bàn luận, chẳng hạn như: *“Trình bày suy nghĩ về vấn nạn bạo lực gia đình.”*. Tuy nhiên, đề bài cũng có thể đặt ra vấn đề nghị luận một cách gián tiếp thông qua các trích đoạn văn học, trích đoạn báo, một mẫu truyện, một bài thơ hoặc những bức ảnh, bức tranh, lời bài hát, lời thoại phim, bảng biểu, sơ đồ.

Cách ra đề như vậy sẽ kích thích trí tò mò, khả năng tưởng tượng, tư duy độc lập của HS, thu hút HS cùng tham gia đưa quan điểm; trong khi những đề văn chỉ sử dụng chữ viết và đưa ra trực tiếp các vấn đề sẽ không thể thu hút HS mà chỉ khiến các em trốn tránh.

2.2. Định hướng cho học sinh tìm hiểu đề và xác định được vấn đề nghị luận

Trước khi bắt tay vào việc làm văn, HS luôn phải tìm hiểu kĩ yêu cầu của đề bài để có định hướng rõ ràng cho văn bản chuẩn bị tạo lập. Một trong những kĩ thuật cơ bản nhất để xử lý đề văn chính là tìm từ khoá. Đối với đề văn NLXH, những từ khoá quan trọng nhất cần xác định sẽ là từ khoá về vấn đề nghị luận và yêu cầu nghị luận. HS cần gạch chân hoặc ghi lại những từ khoá này. Đọc đề, HS phải xác định được kiểu bài là nghị luận về tư tưởng, đạo lí hay nghị luận về hiện tượng xã hội để có cách xử lý phù hợp trong bài viết của mình; ngoài ra cần lưu ý những yêu cầu cụ thể về thao tác nghị luận (nếu có) để thực hiện cho đúng cả về nội dung và hình thức, tránh tạo ra bài viết sai lạc yêu cầu, không có giá trị.

Các từ khoá khi được xâu chuỗi lại sẽ tạo ra yêu cầu tổng quát của đề mà HS cần ghi nhớ để triển khai. Khâu tìm hiểu đề được thực hiện kĩ càng, thấu đáo bao nhiêu thì việc triển khai bài viết sẽ càng mang tính hướng đích bấy nhiêu.

Đối với dạng bài nghị luận về tư tưởng, đạo lí, những tư tưởng, quan niệm đề bài đưa ra không phải lúc nào cũng hiển ngôn. Dạng đề bài phổ biến trong thực tiễn gần đây là dạng đề đưa ra một câu nói (danh ngôn, châm ngôn,...) hoặc một văn bản (truyện, thơ, văn bản đa phương tiện), hình ảnh, sơ đồ... để thể hiện vấn đề nghị luận. Vì thế, để có thể xác định được chính xác vấn đề nghị luận, HS cần thực hiện thêm thao tác giải mã nghĩa hàm ẩn của ngữ liệu, tìm ra thông điệp thực sự mà đề bài hướng đến. GV cần lưu ý HS không nên hiểu đề một cách hời hợt, chỉ dựa vào lớp nghĩa tường minh bởi những vấn đề

được đưa vào đề bài phải là vấn đề có ý nghĩa xã hội sâu sắc, đòi hỏi người viết phải suy nghĩ kĩ càng để xác định chính xác vấn đề (và phương diện khai thác vấn đề), phải đối thoại quan điểm.

Như vậy, đối với khâu xử lí đề bài, GV có thể hướng dẫn HS phương pháp phát hiện và xử lí chủ đề từ khóa để xác định yêu cầu nghị luận, vấn đề nghị luận và quan trọng hơn cả là phát hiện được ý nghĩa của vấn đề nghị luận.

2.3. Giả định nhân vật đối thoại và xác định được mục đích đối thoại

2.3.1. Giả định nhân vật đối thoại (đối tượng đối thoại)

Đề bài viết NLXH có tính hướng đích và giàu sức thuyết phục hơn, HS cần tự hình dung, tự đặt ra một giả định về người đối thoại – người đang lắng nghe, đón nhận và sẽ có những phản hồi, tranh luận với người viết – đồng thời cần hướng những quan điểm của mình vào người đối thoại đó trong toàn bộ bài viết và trong từng đoạn cụ thể.

HS khi viết văn nghị luận cần xác định được nhân vật đối thoại, giả định, nhập vai, đặt mình vào vị trí của nhân vật đối thoại để hiểu được đối tượng muốn lắng nghe điều gì và xác định được mức độ khả năng đối tượng bị thuyết phục bởi các tư tưởng, quan điểm và cách viết khác nhau, từ đó xác định nội dung đối thoại cho phù hợp nhất.

Người đối thoại của HS khi viết văn NLXH thường là chính bản thân mình hoặc là một người khác: GV, bạn học, một người trong xã hội (người cụ thể hoặc người đại diện cho một diễn ngôn cộng đồng); hoặc cũng có thể xác định theo hướng nhân vật đối thoại là người ủng hộ hoặc người phản đối quan điểm, chí hướng của mình, hoặc là người chưa xác định được lập trường, người không có nhận thức về vấn đề.

Để HS xác định chính xác nhân vật đối thoại và đưa ra phương án đối thoại hiệu quả, GV có thể hướng dẫn HS đặt và trả lời các câu hỏi sau:

1. Nhân vật cần trao đổi về vấn đề này là ai? Là nhân vật cụ thể hay nhân vật giả định?

2. Nhân vật đối thoại có đặc điểm gì (lứa tuổi, tầng lớp, địa vị, tư tưởng, thái độ sống, kinh nghiệm sống...)?

3. Quan điểm, thái độ của nhân vật đối thoại về vấn đề nghị luận là gì (ủng hộ, phản đối hay chưa có chính kiến)?

4. Nhân vật đối thoại cần gì ở bài viết này (giải thích, chứng minh, phân tích hay bình luận, thuyết phục...)?

2.3.2. Xác định mục đích đối thoại

Xác định mục đích đối thoại là bước làm mang tính quyết định tới nội dung, cách triển khai hệ thống luận điểm, luận cứ trong bài văn nghị luận. Mục đích chung của việc viết văn NLXH đương nhiên là để trao đổi, bàn bạc, thuyết phục để tìm tiếng nói chung với đối tượng đối thoại về một vấn đề cụ thể. Tuy nhiên, tùy yêu cầu của đề bài, người viết phải tự đặt ra được các mục đích cụ thể cho bài viết của mình. Mỗi mục đích đối thoại lại có yêu cầu khác nhau về cách xây dựng luận điểm, cách lựa chọn lí lẽ, dẫn chứng và sắp xếp, lập luận riêng.

Một số mục đích đối thoại cơ bản trong bài văn NLXH là:

- Giải thích, chứng minh và cùng bình luận với người đối thoại về vấn đề được đem ra nghị luận.

- Thể hiện chính kiến đồng tình, phản đối hay phân tích hai mặt và đưa kiến nghị về một vấn đề, một quan niệm, tu tưởng đã nêu ra.

- Xác lập, đóng góp một góc nhìn, một ý kiến mới mẻ về một vấn đề và thuyết phục người đọc tin tưởng vào quan điểm của mình. Các câu hỏi then chốt được đặt ra để xác định mục đích đối thoại

3. Kết luận

Để rèn luyện học sinh lớp 9 làm bài nghị luận xã hội theo hướng đối thoại tốt, tác giả đề xuất một số biện pháp cụ thể như trên, với mong muốn giúp các em học sinh có một cái nhìn và cách sống toàn diện hơn. Không chỉ học để nắm tốt các bài giảng trên lớp mà các em còn biết vận dụng vào thực tế đời sống, biết chuyển lí thuyết thành việc làm, hành động cụ thể. Biết yêu quê hương, yêu con người, yêu cuộc sống; biết vượt lên trên hoàn cảnh khó khăn; có tinh thần tự học để thành công trong cuộc sống và biết cách bảo vệ môi trường sống xung quanh.

Tài liệu tham khảo

1. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2018), *Chương trình giáo dục phổ thông môn Ngữ văn*, ban hành tại Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT. Hà Nội.

2. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2006), *SGK Ngữ văn 9, tập hai*, NXB Giáo dục Việt Nam. Hà Nội.

3. Phan Nguyễn Trà Giang (2016), *Phát triển năng lực đối thoại cho HS lớp 12 trong dạy học làm văn NLXH* (luận văn thạc sĩ), Trường ĐHSP Hà Nội, Hà Nội.

4. Mai Thị Lùng (2020), *Phát triển năng lực tư duy đối thoại cho HS trung học phổ thông trong dạy học làm văn NLXH* (luận văn thạc sĩ), Đại học Giáo dục, Đại học Quốc gia Hà Nội.